

Số: 22 /KH-LĐLĐ

Ninh Bình, ngày 05 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 06a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, khóa X về “tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở”

Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-TLĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Tổng Liên đoàn về việc Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 06a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam, khóa X về “tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở”. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xây dựng kế hoạch tổng kết thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ở các cấp công đoàn trong 10 năm qua, về những kết quả đạt được, khó khăn, yếu kém, vướng mắc, nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất kiến nghị tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết. Thông qua việc tổng kết, nhằm nâng cao nhận thức đối với cán bộ CĐ và trách nhiệm của các cấp CĐ trong việc đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS.

2. Việc tổng kết là trách nhiệm của mỗi cấp công đoàn, được thực hiện từ cấp cơ sở trở lên, cần được thực hiện nghiêm túc, thiết thực, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết. Cần nêu rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những thành tựu, những tồn tại, hạn chế và các giải pháp khắc phục.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC

1. Nội dung

1.1. Căn cứ vào quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ để tập trung đánh giá kết quả thực hiện, trong đó cần làm rõ một số nội dung như sau:

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết.
- Đánh giá thực trạng về công tác tổ chức, cán bộ, về nội dung, phương thức hoạt động và đổi mới nội dung phương thức hoạt động của CĐCS, công tác đảm bảo điều kiện hoạt động đối với CĐCS, công tác chỉ đạo hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đối với CĐCS.

- Nguyên nhân của những kết quả đạt được và những hạn chế khuyết điểm, yếu kém, rút ra bài học kinh nghiệm sau 10 năm thực hiện Nghị quyết.

1.2. Đề xuất, kiến nghị về các điều kiện đảm bảo để tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở.

1.3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở trong những năm tiếp theo.

(có gợi ý đề cương báo cáo kèm theo)

2. Hình thức tổ chức hội nghị tổng kết Nghị quyết: Các cấp công đoàn không tổ chức hội nghị tổng kết riêng, mà tùy theo điều kiện cụ thể có thể kết hợp nội dung tổng kết tại hội nghị Ban chấp hành cùng cấp hoặc bằng văn bản báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết đối với LĐLĐ tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành

Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích, yêu cầu của kế hoạch này, trên cơ sở đó xây dựng báo cáo tổng kết của cấp mình và tổng hợp các kiến nghị của đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết gửi về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tổ chức- Kiểm tra) trước ngày 05/8/2020.

2. Đối với Liên đoàn đoàn lao động tỉnh

- Ban Tổ chức- Kiểm tra hướng dẫn LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết đúng nội dung và thời gian quy định.

- Xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết, báo cáo Tổng LĐ theo quy định. *sh*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TLĐ (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT LĐLĐ tỉnh (chỉ đạo);
- Các ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, TP, CĐN;
- Lưu: VT, ToC-KT LĐLĐ tỉnh.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Dương Đức Khanh



GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ

(Kèm theo Kế hoạch số: 22/KH-LĐLĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020)

I. Đặc điểm, tình hình

1. Tình hình CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn.

2. Thuận lợi, khó khăn.

Những vấn đề liên quan tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6a.

II. Kết quả công tác quán triệt, triển khai Nghị quyết

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn về triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Vai trò, trách nhiệm của công đoàn cấp trên, cấp ủy Đảng đối với CĐCS trong quá trình triển khai thực hiện.

- Sự phối kết hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

2. Về tổ chức và cán bộ

2.1. Về đội ngũ cán bộ CĐCS

Đánh giá được số lượng, chất lượng cán bộ CĐCS; việc thực hiện quyền và nhiệm vụ của cán bộ CĐCS; trình độ, năng lực và uy tín công tác.

2.2. Về cơ cấu tổ chức của CĐCS

- Đánh giá được kết quả về số lượng, chất lượng hoạt động của các loại hình CĐCS, CĐCS thành viên, CĐ bộ phận, tổ công đoàn, (số đơn vị ghép), hoạt động của các BCH, BTV (nếu có) CĐCS ở khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước.

- Kết quả việc củng cố, sắp xếp, kiện toàn về cơ cấu tổ chức, lựa chọn cán bộ công đoàn của CĐCS: Đánh giá về số lượng, chất lượng, những thuận lợi, khó khăn, hạn chế trong việc sắp xếp, kiện toàn mô hình hoạt động của CĐCS, CĐCS thành viên, CĐ bộ phận, tổ CĐ, các BCH, BTV của CĐCS. Đánh giá hiệu quả sau khi sắp xếp, kiện toàn.

3. Về nội dung và phương thức hoạt động của CĐCS

3.1. Kết quả đổi mới nội dung hoạt động của CĐCS, thể hiện như sau

- Công tác phối hợp với chuyên môn hoặc chính quyền đồng cấp trong việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện pháp luật lao động, công đoàn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

- Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. Trong đó, đánh giá kết quả thành lập CĐCS theo Điều 14 Điều lệ CĐVN khóa XII; chất lượng đoàn viên, công tác quản lý đoàn viên, cấp phát và quản lý thẻ đoàn viên.

- Kết quả xây dựng tổ chức CĐCS: Tập trung đánh giá về chất lượng, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, đánh giá, xếp loại CĐCS vững mạnh hằng năm, xác định được số lượng và tỷ lệ CĐCS vững mạnh theo Nghị quyết.

3.2. Kết quả đổi mới phương thức hoạt động của CĐCS

- Tổng hợp những nội dung trọng tâm cơ bản mà các CĐCS (các loại hình CĐCS) xác định và lựa chọn tập trung tổ chức thực hiện.

- Tổng kết, đánh giá những nội dung, cách làm mới, sáng tạo, các CĐCS điển hình thu hút, hấp dẫn được đông đảo CNVCLĐ, đoàn viên tham gia, thu hút được sự quan tâm, tạo điều kiện của NSDLĐ, các cấp uỷ Đảng, chính quyền đồng cấp... Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cần nêu bật nội dung và cách thức chỉ đạo CĐCS theo cách mới.

4. Về kinh phí hoạt động

- Đánh giá kết quả thực hiện công tác thu, chi, quản lý tài chính, tài sản của CĐCS.
- Việc phân cấp tài chính của công đoàn cấp trên
- Quy định tỷ lệ thu, chi, phân phối, phân cấp thu, chi kinh phí công đoàn hiện nay có những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc gì đối với CĐCS.
- CĐCS đã triển khai các sáng kiến, giải pháp gì nhằm tăng nguồn thu tài chính công đoàn, thu hút đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ tham gia.
- Những kết quả cụ thể về sự quan tâm tạo điều kiện đối với CĐCS của người sử dụng lao động (quan tâm hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của CĐCS, bố trí văn phòng công đoàn, chế độ khuyến khích động viên bằng vật chất, tinh thần đối với NLĐ, CBCĐ...)

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Quá trình quản lý chỉ đạo giữa Công đoàn cấp trên trực tiếp với CĐCS theo quy định hiện hành: Có cần thiết phải thay đổi như thế nào cho phù hợp, tránh chồng chéo, không hiệu quả? Nhất là quản lý phối hợp, quản lý chỉ đạo giữa ngành với các địa phương, địa bàn, khu vực mà CĐCS đang hoạt động.

2. Về cơ cấu tổ chức CĐCS: Nội dung đề xuất, lý do đề xuất?

3. Về nội dung hoạt động của CĐCS, CĐCS thành viên, CĐ bộ phận, tổ công đoàn. Nêu rõ những vấn đề đang vướng mắc, đề xuất hướng giải quyết.

4. Các vấn đề liên quan đến công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, quản lý đoàn viên; công tác xây dựng CĐCS vững mạnh; công tác tài chính công đoàn và các hoạt động khác của CĐCS. (kèm theo các phụ lục)

Ghi chú: Ngoài báo cáo bằng văn bản, đề nghị các đơn vị gửi kèm file mềm theo địa chỉ thư điện tử: tochuccdnb@gmail.com để tổng hợp.

PHỤ LỤC SỐ 1
THỐNG KÊ CÁN BỘ VÀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Kèm theo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/TLĐ)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số tính đến 31/5/2020
I	CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ		
1	Tổng số cán bộ CĐCS	<i>người</i>	
2	Phân tích tính chất của cán bộ CĐCS		
2.1	Nữ	<i>người</i>	
2.2	Đảng viên	<i>người</i>	
2.3	Dân tộc thiểu số	<i>người</i>	
2.4	Chủ tịch, P.chủ tịch CĐCS, nghiệp đoàn	<i>người</i>	
2.5	Ủy viên ban chấp hành CĐCS, nghiệp đoàn	<i>người</i>	
2.6	Ủy viên ban thường vụ CĐCS, nghiệp đoàn	<i>người</i>	
2.7	Chủ tịch, phó chủ tịch CĐCS thành viên	<i>người</i>	
2.8	Chủ tịch, P.chủ tịch Công đoàn bộ phận, nghiệp đoàn bộ phận	<i>người</i>	
2.9	Tổ trưởng, tổ phó công đoàn	<i>người</i>	
2.10	Trưởng các ban quần chúng	<i>người</i>	
2.11	Ủy viên Ủy ban kiểm tra	<i>người</i>	
2.12	Cán bộ chuyên trách CĐCS, trong đó:	<i>người</i>	
	+ Cán bộ chuyên trách khu vực nhà nước	<i>người</i>	
	+ Cán bộ chuyên trách ngoài khu vực nhà nước	<i>người</i>	
3	Phân tích trình độ của cán bộ CĐCS		
3.1	Chuyên môn, nghiệp vụ		
3.1.1	Giáo sư/phó giáo sư	<i>người</i>	
3.2	Chuyên môn, nghiệp vụ (Chỉ kê khai ở một dòng, lấy trình độ CM cao nhất của cán bộ)		
3.2.1	Tiến sỹ	<i>người</i>	
3.2.2	Thạc sỹ	<i>người</i>	
3.2.3	Đại học	<i>người</i>	
3.2.4	Cao đẳng	<i>người</i>	
3.2.5	Trung cấp	<i>người</i>	
	Công	<i>người</i>	
3.2	Lý luận chính trị (Chỉ kê khai ở một dòng, lấy trình độ chính trị cao nhất của cán bộ)		
3.2.1	Cử nhân, cao cấp	<i>người</i>	
3.2.2	Trung cấp	<i>người</i>	
	Công	<i>người</i>	
II	VỀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ		
1	Tổng số CĐCS, nghiệp đoàn	<i>Cơ sở</i>	
2	Số CĐCS sinh hoạt ghép	<i>Cơ sở</i>	
3	Số CĐCS, NĐ có cơ sở thành viên	<i>Cơ sở</i>	
4	Số CĐCS, NĐ có công đoàn bộ phận	<i>Cơ sở</i>	
5	Số CĐCS, NĐ có tổ công đoàn	<i>Cơ sở</i>	
6	Số Cơ sở thành viên	<i>Cơ sở</i>	
7	Số Công đoàn bộ phận	<i>Bộ phận</i>	
8	Số Tổ công đoàn	<i>Tổ CĐ</i>	

Người tổng hợp

....., ngày tháng năm 2020
TM. BAN THƯỜNG VỤ

PHỤ LỤC SỐ 2

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
VÀ SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC CDCS GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2011 ĐẾN 2019**
(Kèm theo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/TLĐ)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả các năm								Tháng 5 /2020	
			2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018		2019
Kết quả sắp xếp, kiến toàn tổ chức công đoàn cơ sở												
1	Số CDCS được chia tách	Cơ sở										
2	Số CDCS được sắp nhập, hợp nhất	Cơ sở										
3	Số CDCS được nâng cấp	Cơ sở										
Cộng		Cơ sở										

Người tổng hợp

....., ngày tháng năm 2020
TM. BAN THƯỜNG VỤ